TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẾN TRE** TỈNH BẾN TRE	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 16/2023/QĐCNHGT-DS	*Thành phố Bến Tre, ngày 12 tháng 9 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và Điều 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Căn cứ yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của chị Trần Thị Tú O và chị Nguyễn Thị Phương T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện *"Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"* đề ngày 25/7/2023 của chị Trần Thị Tú O.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 25/8/2023 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ nội dung tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Chị Trần Thị Tú O, sinh năm 1988.

Nơi cư trú: Số 221D ấp B, xã B, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

Người bị kiện: Chị Nguyễn Thị Phương T, sinh năm 1994.

Nơi cư trú: Số 216C1 ấp B, xã B, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

- Các tài liệu kèm theo biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 25 tháng 8 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 25 tháng 8 năm 2023, cụ thể như sau:

Chị Nguyễn Thị Phương T có nghĩa vụ trả cho chị Trần Thị Tú O số tiền vay và hụi là 168.481.000 (Một trăm sáu mươi tám triệu bốn trăm tám mươi mốt nghìn) đồng.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự.
- VKSND thành phố Bến Tre.
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Dương Tiến Dũng